

Số:103/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 11 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 132/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị H, sinh năm 1969.

CCCD số: 052169002498; Ngày cấp: 27/4/2021.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường A, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1977.

CCCD số: 072077008690; Ngày cấp: 11/8/2021.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường A, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị H và ông Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Bà Trương Thị H và ông Nguyễn Văn N có 02 người con chung là Nguyễn Vương Yên N1, sinh ngày 01/5/2009 và Nguyễn Trương Mỹ N2, sinh ngày 13/6/2011.

+ Giao con chung Nguyễn Vương Yến N1, sinh ngày 01/5/2009 cho bà Trương Thị H nuôi dưỡng đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Hiện nay cháu N1 bị khuyết tật đang nhận trợ cấp xã hội, không có tài sản để tự nuôi mình.

+ Giao con chung Nguyễn Trương Mỹ N2, sinh ngày 13/6/2011 cho ông Nguyễn Văn N nuôi dưỡng đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình, theo nguyện vọng của cháu N2.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Ông Nguyễn Văn N tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Vương Yến N1 với mức 1.000.000 đồng/tháng, **thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 11/2025 cho đến khi con thành niên, con đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.**

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của các đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Trương Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo mức hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng bà Trương Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004324 ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Bà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- UBND phường An Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Ngọc Bình